

BỘ Y TẾ
CỤC PHÒNG BỆNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1560 /PB-BTN

Hà Nội, ngày 22 tháng 8 năm 2026

V/v tăng cường công tác phòng,
chống bệnh Tay chân miệng

Kính gửi: Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Theo hệ thống giám sát bệnh truyền nhiễm, cả nước ghi nhận gần 100.000 trường hợp mắc bệnh tay chân miệng trong 8,5 tháng đầu năm 2026 (cao hơn 2,5 lần so với cùng kỳ năm 2025), trong đó số mắc ghi nhận khoảng 3.000 trường hợp mỗi tuần trong 4 tuần gần đây và số mắc còn cao ở một số địa phương: TP. Hồ Chí Minh, Đồng Nai, Đồng Tháp, Tây Ninh, Lâm Đồng, Đà Nẵng, Hà Nội. Số trường hợp mắc bệnh tay chân miệng chủ yếu ở nhóm dưới 5 tuổi, tuổi trẻ đi nhà trẻ và mẫu giáo (chiếm 87,3%). Để tăng cường phòng chống bệnh tay chân miệng, đặc biệt đối với các trẻ ở các cơ sở mầm non, mẫu giáo và chuẩn bị cho thời gian tới bước vào năm học mới, Cục Phòng bệnh (Bộ Y tế) đề nghị Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương triển khai một số nội dung sau:

1. Tăng cường các hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe phù hợp tới người dân về các biện pháp phòng chống bệnh tay chân miệng, triển khai tích cực các hoạt động vệ sinh yêu nước nâng cao sức khỏe nhân dân; thực hiện tốt vệ sinh môi trường, thường xuyên rửa tay bằng xà phòng, thực hiện ăn sạch, ở sạch và giữ gìn đồ chơi cho trẻ sạch; đảm bảo ăn uống hợp vệ sinh; phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình, các báo địa phương phát sóng và đưa các thông điệp, khuyến cáo về phòng chống bệnh tay chân miệng.

(Tổng hợp số mắc bệnh tay chân miệng tại các tỉnh, thành phố kèm theo).

2. Phối hợp với Ngành Giáo dục và Đào tạo triển khai mạnh mẽ các hoạt động phòng chống bệnh tay chân miệng tại các cơ sở giáo dục, đặc biệt là tại nhà trẻ, trường mẫu giáo; đề nghị các cơ sở giáo dục phải có đủ các phương tiện rửa tay, xà phòng và có vị trí thuận tiện tạo điều kiện thuận lợi cho người chăm sóc trẻ và trẻ em thực hiện rửa tay bằng xà phòng; thực hiện vệ sinh lớp học, làm sạch bề mặt bàn ghế học tập và đồ chơi hàng ngày bằng xà phòng hoặc các chất tẩy rửa thông thường. Phát hiện sớm các trường hợp mắc bệnh tại các cơ sở giáo dục, thông báo ngay cho cơ quan y tế địa phương để tổ chức khám, điều trị và xử lý ổ dịch kịp thời.

3. Ngành Y tế tăng cường các hoạt động giám sát, phát hiện sớm ổ dịch, xử lý triệt để tránh để dịch lây lan ra diện rộng; tổ chức tốt việc phân tuyến điều trị tại các bệnh viện; lưu ý đối với các bệnh nhân nặng, hạn chế thấp nhất các trường hợp tử vong. Thực hiện tốt phòng tránh lây nhiễm chéo trong các cơ sở điều trị, đặc biệt phòng việc lây nhiễm chéo giữa bệnh tay chân miệng với bệnh sởi, viêm phổi và viêm đường hô hấp khác.

4. Tổ chức các đoàn kiểm tra để giám sát, phối hợp và hỗ trợ các địa phương, có biện pháp chỉ đạo kịp thời và phù hợp, giải quyết ngay các khó khăn, vướng mắc trong công tác phòng chống dịch bệnh.

5. Chỉ đạo các đơn vị y tế trên địa bàn nghiêm túc thực hiện chế độ thông tin báo cáo theo Hệ thống quản lý giám sát bệnh truyền nhiễm được quy định tại Thông tư số 15/2026/TT-BYT ngày 17/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. Nguyễn Thị Liên Hương (để báo cáo);
- CT. Hoàng Minh Đức (để báo cáo);
- Các đồng chí Phó Cục trưởng;
- Cục KCB;
- VPB;
- Báo SKĐS;
- Trung tâm GDSK Trung ương;
- Các Viện VSDT, Pasteur;
- Trung tâm KSBTN các tỉnh, thành phố;
- Lưu: VT, BTN.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Vũ Hải Sơn

Tổng hợp số ca Tay – chân – miệng trong 4 tuần gần đây

#	Địa phương	Tuần 30	Tuần 31	Tuần 32	Tuần 33
		20/07/2026 - 26/07/2026	27/07/2026 - 02/08/2026	03/08/2026 - 09/08/2026	10/08/2026 - 16/08/2026
		Mắc	Mắc	Mắc	Mắc
	Tổng cộng	3.249	3.060	3.186	3.197
	Miền Bắc	299	278	377	406
1	Hà Nội	101	94	124	134
2	Hải Phòng	73	44	93	112
3	Bắc Ninh	31	46	48	40
4	Cao Bằng	1	0	1	0
5	Hà Tĩnh	3	4	4	4
6	Hưng Yên	21	22	23	18
7	Lai Châu	1	0	3	0
8	Lào Cai	3	1	3	3
9	Lạng Sơn	2	0	0	0
10	Nghệ An	1	2	8	2
11	Ninh Bình	34	37	36	52
12	Phú Thọ	6	6	10	11
13	Quảng Ninh	3	4	6	6
14	Sơn La	2	2	1	1
15	Thanh Hóa	16	13	13	19
16	Thái Nguyên	1	2	0	2
17	Tuyên Quang	0	1	4	2
18	Điện Biên	0	0	0	0
	Miền Trung	233	255	271	238
1	Huế	10	14	16	10
2	Đà Nẵng	123	134	141	148
3	Khánh Hòa	73	52	57	49
4	Quảng Ngãi	26	52	44	26
5	Quảng Trị	1	3	13	5
	Tây Nguyên	258	295	292	300
1	Gia Lai	50	80	54	59
2	Lâm Đồng	131	138	180	175
3	Đắk Lắk	77	77	58	66
	Miền Nam	2.459	2.232	2.246	2.253
1	Cần Thơ	129	122	124	107
2	TP.Hồ Chí Minh	1.063	954	993	1.020
3	An Giang	166	160	149	132
4	Cà Mau	89	80	75	75
5	Tây Ninh	265	207	190	179
6	Vĩnh Long	147	131	129	135
7	Đồng Nai	349	359	392	433
8	Đồng Tháp	251	219	194	172